| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ML**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 26-11-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Quyết.

Bà Hà Thị Chum.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**LVS,** sinh ngày 10/3/1995, tại MB, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản MB, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVĐ, sinh năm 1973 và bà QTQ, sinh 1973; chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự, nhân thân: Tại Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 41/2018/QĐ-TA ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện ML, thời gian cai nghiện bắt buộc là 24 tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2021; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*- Người bị hại:*

Anh QVO, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản Phiêng Bủng, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh ĐVN, sinh năm 1982, địa chỉ: Bản Búng Diễn, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LVS** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/8/2021 LVS đi từ nhà ở bản MB, xã MB đến bản Phiêng Bủng, xã MB, ML tìm tài sản trộm cắp. LVS đi đến khu vực kho ngô của anh QVO, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản Phiêng Bủng, xã MB, huyện ML, thấy không người trông coi, LVS đi vòng ra phía sau và trèo vào trong nhà kho lấy 01 máy cắt nhãn hiệu PLASMAHK40, màu vàng và 01 đoạn dây có vỏ bên ngoài bằng cao su màu đen, dài 5,15m. Sau khi lấy được mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 27/8/2021 LVS đến cửa hàng bán vật liệu xây dựng của anh ĐVN, sinh năm 1982, địa chỉ: Bản Búng Diễn, xã MB, huyện ML hỏi bán chiếc máy cắt, khi bán nói dối là bắt nợ được, anh ĐVN nhất trí mua và trả cho LVS 850.000, đồng. Số tiền bán máy cắt LVS chi tiêu hết.

Người bị hại anh QVO, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản Phiêng Bủng, xã MB có đơn trình báo Công an về việc tài sản bị trộm:

Thu giữ vật chứng gồm:

01 máy cắt nhãn hiệu PLASMAHK40, màu vàng và 01 đoạn dây có vỏ bên ngoài bằng cao su màu đen, dài 5,15m.

Ngày 01/9/2021 Hội đồng định giá 01 máy cắt nhãn hiệu PLASMAHK40, màu vàng có giá trị là 2.500.000, đồng; 01 đoạn dây có vỏ bên ngoài bằng cao su màu đen, dài 5,15m có giá trị là 500.000, đồng. Tổng trị giá là 3.000.000, đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LVS đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS-ML ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo:

LVS về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LVS phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo LVS từ 09 đến 12 tháng tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh QVO 01 máy cắt nhãn hiệu PLASMAHK40, màu vàng và 01 đoạn dây có vỏ bên ngoài bằng cao su màu đen, dài 5,15m.

Đối với anh ĐVN, địa chỉ: Bản Phiêng Bủng, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Là người mua chiếc máy cắt, khi mua LVS không nói cho anh ĐVN biết chiếc máy cắt đem đi bán là trộm cắp mà có và anh ĐVN không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trả số tiền mua chiếc máy cắt.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đề nghị xử vắng mặt, sự vắng mặt không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

[3]. Tại phiên toà bị cáo LVS thừa nhận:

Ngày 25/8/2021 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 máy cắt nhãn hiệu PLASMAHK40, màu vàng có giá trị là 2.500.000, đồng; 01 đoạn dây có vỏ bên ngoài bằng cao su màu đen, dài 5,15m có giá trị là 500.000, đồng. Tổng trị giá là 3.000.000, đồng của anh QVO.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người liên

quan, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá là 3.000.000, đồng của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo LVS đã đầu thú. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo sống lang thang, sử dụng ma túy, thường xuyên trộm cắp tại địa phương. Chưa có tiền án, có một tiền sự: Tại Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 41/2018/QĐ-TA ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện ML, thời gian cai nghiện bắt buộc là 24 tháng.

Về hình phạt Bổ sung - Phạt tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

[4]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh QVO 01 máy cắt nhãn hiệu PLASMAHK40, màu vàng và 01 đoạn dây có vỏ bên ngoài bằng cao su màu đen, dài 5,15m và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh ĐVN khi mua bán tài sản do bị cáo LVS phạm tội mà có, nhưng không biết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trả lại số tiền 850.000, đồng.

Được xác định số tiền 850.000, đồng do phạm tội mà có, bị cáo đã chi tiêu hết, cần buộc bị cáo LVS nộp truy thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo LVS phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo LVS 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2021.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh QVO 01 máy cắt nhãn hiệu PLASMAHK40, màu vàng và 01 đoạn dây có vỏ bên ngoài bằng cao su màu đen, dài 5,15m và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo LVS nộp truy thu sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền 850.000, đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có đã chi tiêu hết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo LVS phải chịu án 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/11/2021.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**Nguyễn Minh Tuấn**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.